

CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN DỊCH VỤ AN THỊNH PHÁT
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN DỊCH VỤ AN THỊNH PHÁT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: AN THINH PHAT SERVICE DEVELOPMENT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: AN THINH PHAT SD CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0109110508

3. Ngày thành lập: 02/03/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn Phú Thọ, Xã Đông Xuân, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xây dựng nhà để ở	4101
2.	Bốc xếp hàng hóa Chi tiết: - Bốc xếp hàng hóa đường bộ - Bốc xếp hàng hóa cảng biển - Bốc xếp hàng hóa cảng sông - Bốc xếp hàng hóa loại khác: Dịch vụ xếp, dỡ hàng hóa tại các địa điểm như kho hàng, chợ, siêu thị, trung tâm thương mại...	5224
3.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
4.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Dịch vụ đại lý, giao nhận vận chuyển - Logistics: Hoạt động lập kế hoạch, tổ chức và hỗ trợ hoạt động vận tải, kho bãi và phân phối hàng hóa.	5229
5.	Xây dựng nhà không để ở	4102
6.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
7.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
8.	Xây dựng công trình công ích khác Chi tiết : - Xây dựng công trình xử lý bùn. - Xây dựng các công trình công ích khác chưa được phân vào đâu.	4229

9.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết : - Xây dựng công trình khác không phải nhà như: công trình thể thao ngoài trời. - Chia tách đất với cải tạo đất (ví dụ: đắp, mở rộng đường, cơ sở hạ tầng công...).	4299
10.	Phá dỡ	4311
11.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
12.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
13.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
14.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng (Không bao gồm thiết kế công trình)	7410
15.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
16.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết : + Xây dựng nền móng, bao gồm cả ép cọc, + Các công việc về chống ẩm và chống thấm nước, + Chống ẩm các toà nhà, + Đào giếng (trong ngành khai thác mỏ), + Lắp dựng các kết cấu thép không thể sản xuất nguyên khối, + Uôn thép, + Xây gạch và đặt đá, + Lợp mái các công trình nhà để ở, + Lắp dựng và dỡ bỏ cốp pha, giàn giáo, loại trừ hoạt động thuê cốp pha, giàn giáo, + Lắp dựng ống khói và lò sấy công nghiệp, + Các công việc đòi hỏi chuyên môn cần thiết như kỹ năng trèo và sử dụng các thiết bị liên quan, ví dụ làm việc ở tầng cao trên các công trình cao. - Các công việc dưới bề mặt; - Xây dựng bể bơi ngoài trời;	4390
17.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
18.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi, sắt thép và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4752

19.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến - Bán buôn xi măng - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi	4663
20.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: - Khách sạn - Biệt thự hoặc căn hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày - Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
21.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
22.	Cho thuê xe có động cơ	7710
23.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
24.	Bán buôn tổng hợp Chi tiết: Bán buôn tổng hợp nhiều loại hàng hóa, không chuyên doanh loại hàng nào.	4690
25.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
26.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép	4669
27.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
28.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ	4782
29.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: - Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng lưu động hoặc tại chợ	4789
30.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: - Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng không kèm người điều khiển	7730(Chính)

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	HOÀNG QUANG HÂN	Thôn Dục Hạ, Xã Tiên Dục, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	1.500.000.000	50,000	033081003677	
2	NGUYỄN VĂN AN	Thôn Phú Thọ, Xã Đông Xuân, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	1.500.000.000	50,000	001075023038	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN VĂN AN

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 23/05/1975

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001075023038

Ngày cấp: 13/08/2019

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Phú Thọ, Xã Đông Xuân, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Thôn Phú Thọ, Xã Đông Xuân, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội